

Bản án số: 42 /2024/HS- PT

Ngày: 04 - 4 - 2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Dương Văn Bản

*Các thẩm phán:* 1. Ông Đặng Minh Tuân

2. Bà Trần Thị Nhài

**- Thư ký phiên toà:** Bà Diệp Thu Trang - thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:** Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 03/2024/TLPT-HS ngày 18/01/2024 do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Minh T và của đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 15/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

**\* Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:** Đỗ Minh T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18/8/1978 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Đỗ Bá N, sinh năm 1952, con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1951; Vợ: Vũ Thị Giao H1; bị cáo không có con; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

**\*Đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo:**

- Bà Hoàng Thị Thanh H2, sinh năm 1973; (có mặt);

- Anh Trương Văn C, sinh năm 1996; (vắng mặt);

- Anh Trương Trung H3; sinh năm 2000; (vắng mặt);

Đều trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên .

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/12/2022, tại khu vực đường dân sinh thuộc xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Đỗ Minh T điều khiển xe ô tô tải BKS: 20C-117.00 (của Công ty TNHH S1) thì gặp ông Trương Văn N1 (sinh năm 1975, trú tại xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) ở phía trước đang điều khiển xe mô tô BKS: 20B2-569.64 kéo theo xe cải tiến chở lợn phía sau. T muốn điều khiển xe ô tô vượt qua ông N1 nên bấm còi xe để ông N1 tránh xe ra, tuy nhiên do đường nhỏ và T bấm còi liên tục nên ông N1 bức tức và quay ra chửi T. Thấy vậy, T liền dừng xe ô tô rồi bước xuống xe, ông N1 cũng dừng xe mô tô lại, hai bên xảy ra tranh cãi. Ông N1 tiến đến gần T, T tưởng ông N1 định đánh mình nên T dùng tay trái vung lên đẩy mạnh vào vai bên phải của ông N1 làm ông N1 ngã ngửa ra phía sau, đầu đập vào giá bảo hiểm được hàn gắn vào phía trước dưới thành thùng xe ô tô tải và nằm bất động. Đầu ông N1 chui vào gầm xe tải của T, chân bên trái của ông N1 bị gập về phía sau. Lúc này, bà Hoàng Thị Thanh H2 (sinh năm 1973) là vợ của ông N1 từ nhà chạy đến chửi T. Sau đó, T và bà H2 đỡ ông N1 dậy thì ông N1 kêu đau chân. Bà H2 yêu cầu T đưa ông N1 đi bệnh viện và bồi thường số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), tuy nhiên, T không mang đủ tiền nên T bồi thường cho ông N1 số tiền là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), hai bên giải quyết xong sự việc, T đi về. Khoảng 20 giờ cùng ngày, bà H2 thuê xe taxi Bình An của ông Lương Văn S (sinh năm 1987, trú tại xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) để đưa ông N1 đến bệnh viện T1 chụp X quang, kết quả ông N1 bị dập não, tụ máu não, dập xương mu bàn chân trái. Ngay sau đó, ông N1 nhập viện điều trị đến ngày 15/12/2022 thì tử vong.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi Trương Văn N1 do cơ quan Cảnh sát điều tra C1 huyện Đ lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 15/12/2022 tại xóm Đ, xã T, huyện Đ, các dấu vết, tổn thương trên cơ thể: Mũi, miệng có dịch trong chảy ra, hai lỗ tai khô sạch, vùng ngực trái có nốt bầm tím, KT (7x5)cm. Mặt trước cánh tay trái có vết xây sát da bầm tím KT (5,5x5)cm, cẳng tay trái có nhiều vết bầm tím rải rác. Mỏm vai trái có vết bầm tím KT (18x9)cm. Mặt ngoài cánh tay phải có vết bầm tím KT (2,5x2)cm. Bàn chân trái bị bầm tím.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 218 ngày 13/01/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tụ máu tổ chức dưới da và cơ vùng thái dương bên trái. Thùy trán bên trái có ổ nhồi máu cũ. Tụ máu dưới màng cứng thùy thái dương đỉnh phải. Đụng dập, tụ máu trong nhu mô não thùy thái dương trán bên phải. Tụ máu trong não thất bên phải. Xuất huyết dưới nhện hai bán cầu não.

2. Nguyên nhân chết: Ông Trương Văn N1 bị chấn thương sọ não, chảy tụ máu trong hộp sọ, đụng dập, tụ máu trong nhu mô não gây tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết.

3. Cơ chế hình thành dấu vết: Tổ chức dưới da và cơ vùng thái dương bên trái bị bầm tụ máu là do tác động với vật cứng gây nên. Các đưng dập tụ máu trong nhu mô não thùy thái dương trán phải, tụ máu dưới màng cứng thùy thái dương đỉnh phải là do cơ chế lực phản hồi gây nên: khi vùng thái dương bên trái tác động với vật cứng và bị dừng lại đột ngột làm tổ chức não, mạch máu trong hộp sọ bị dồn sang bên trái sau đó lại bị dồn ép sang phải làm đứt các mạch máu và đưng dập nhu mô não phía bên phải.

Về phần dân sự: Bà Hoàng Thị Thanh H2 là đại diện gia đình bị hại yêu cầu T bồi thường số tiền là 491.000.000đ. Bị cáo Đỗ Minh T đã bồi thường cho bà Hoàng Thị Thanh H2 là đại diện gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 15/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ đã tuyên bố bị cáo Đỗ Minh T phạm tội “Vô ý làm chết người”

Về Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 128 BLHS, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đỗ Minh T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Đỗ Minh T bị bắt đi thi hành bản án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cũng như các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 26/12/2023 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo; Người đại diện hợp pháp cho người bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo; Tại tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại kháng cáo xin cho BC được hưởng án treo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại, áp dụng Điều 65 của BLHS giữ nguyên hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không tranh luận, trong lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Đơn kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại được làm trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

**[2] Về nội dung:** Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; Phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 06/12/2022, tại khu vực đường dân sinh thuộc xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Đỗ Minh T xảy ra tranh cãi với ông Trương Văn N1, T thấy ông N1 tiến lại gần, tưởng ông N1 định đánh mình nên T dùng tay trái vung lên đẩy mạnh vào vai bên phải của ông N1 làm ông N1 ngã ngửa ra phía sau, đầu đập vào giá bảo hiểm được hàn gắn vào phía trước dưới thành thùng xe ô tô tải. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, gia đình ông N1 đưa ông N1 đến bệnh viện T1 chụp X quang và điều trị đến ngày 15/12/2022 thì ông N1 tử vong.

**[3] Xét kháng cáo xin chuyển án treo của bị cáo, của người đại diện hợp pháp của người bị hại:** Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự của bị cáo để xử phạt bị cáo Đỗ Minh T mức án 18 tháng tù là có căn cứ; Tuy nhiên bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 50 triệu đồng, đồng thời xuất trình biên lai thu tiền án phí theo nội dung bản án sơ thẩm, tại tòa đại diện hợp pháp của người bị hại xin cho bị cáo đây là những tình tiết mới có căn cứ phát sinh tại cấp phúc thẩm cần ghi nhận, cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 cũng như Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

**Xét thấy:** Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang bị HIV giai đoạn cuối, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 cũng như khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ theo hướng dẫn tại các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng, Nhà nước giúp bị cáo tự rèn luyện, cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

**[4].** Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[5]. Về án phí:** Kháng cáo của bị cáo, của người đại diện hợp pháp của người bị hại, được Hội đồng xét xử chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Minh T, chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại (chị Hoàng Thị Thanh H2) sửa bản án sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 15/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

**1.Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Đỗ Minh T 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Vô ý làm chết người”.

Giao bị cáo Đỗ Minh T cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

**2.Về án phí:** Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Minh T, người đại diện hợp pháp của người bị hại chị Hoàng Thị Thanh H2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Đỗ Minh T đã nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm 6.179.000đ theo biên lai thu số 0003124 ngày 01/4/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ.

**3.Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

*Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.*

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- TAND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- THADS huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo; người TGGT;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**DƯƠNG VĂN BẢN**

